

Bản án số 176/2017/HSST
Ngày 15/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Văn Chinh
- Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Tiến; Ông Tô Huy Bân
- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương Nhung – Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh mở phiên toà công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 169/2017/HSST ngày 30/11/2017 đối với bị cáo:

Trần Văn Th, Sinh năm 1988; STQ: Thôn T, xã TS, huyện Th, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố: Trần Viết T, Sinh năm 1961; Mẹ: Đào Thị T, Sinh năm 1962; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con út; Vợ: Trương Thị T, Sinh năm 1995; Con: có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/10/2017 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Trần Văn Th bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 02/10/2017, Th đi bộ ở khu vực cánh đồng thôn P, xã Đ, huyện Yên Phong thì gặp một người đàn ông không quen biết, Thuy hỏi mua của người đàn ông này 300.000 đồng ma túy đá. Sau đó Th cầm túi ma túy về sử dụng một nửa, còn một nửa Th đút vào túi quần. Khoảng gần 22 giờ ngày 03/10/2017 Th đi bộ ở đường làng thôn A, xã Y thì gặp Nguyễn Thị V sinh năm 1998; Nguyễn

Văn V, sinh năm 1996 cùng ở thôn C, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh và Nguyễn Văn H, sinh năm 1997 trú tại thôn T, thị trấn C, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh. V nói với Th “Để cho sáu trăm nước”. Th hiểu là V muốn mua ma túy đá nên Th nảy sinh ý định bán ma túy cho V để kiếm lời. Vì lúc này đang ở đoạn đường đông người nên Th bảo V đi vào trong đoạn đường vắng người cách đó khoảng 200m. Tại đây V đưa cho Th số tiền 600.000 đồng gồm 01 tờ tiền polyme mệnh giá 500.000 đồng và 01 tờ tiền polyme mệnh giá 100.000 đồng. Th cầm tiền đút vào túi quần phía sau bên trái của Th rồi đưa lại cho V 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng. V cầm túi ma túy đút vào túi quần phía sau bên phải của V. Đúng lúc này lực lượng Công an đến kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang, thu giữ vật chứng như trên. Sau đó lực lượng Công an đã đưa các đối tượng cùng vật chứng về Công an xã Yên Trung lập biên bản bắt người phạm tội quả tang rồi đưa về Công an huyện Yên Phong để điều tra làm rõ.

Tại Kết luận giám định số 1122/KLGD-PC54 ngày 04/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Các hạt tinh thể màu trắng bên trong túi nilon màu trắng có khối lượng 0,1892 gam là ma túy; Loại ma túy: Chất Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 167/CTr-VKS ngày 29/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Trần Văn Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay Trần Văn Th khai nhận: Hồi 22 giờ 00 phút ngày 03/10/2017, tại khu vực đường trong thôn A, xã Y, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Trần Văn Th đang có hành vi bán trái phép 0,1892 gam chất ma túy Methamphetamine cho Nguyễn Thị V với số tiền 600.000 đồng để kiếm lời thì bị lực lượng Công an huyện Yên Phong bắt quả tang.

Cũng tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Trần Văn Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự; Xử phạt Trần Văn Th

với mức án từ 24 đến 26 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 04/10/2017. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 600.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín, bên trong có chứa mẫu vật hoàn trả lại sau giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, người làm chứng. Do vậy, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Trần Văn Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng pháp luật, hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Trong khi toàn đảng, toàn dân đang tích cực phòng và chống các tội phạm về ma túy, bị cáo coi thường pháp luật đã có hành vi bán trái phép chất ma túy. Do vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Không có tình tiết tăng nặng nào đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy bị cáo xuất thân từ nhân dân lao động, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, không có tài sản riêng, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Liên quan trong vụ án này có người đàn ông đã bán ma túy cho Th. Do Th không quen biết và không nhớ rõ đặc điểm nhận dạng của người đàn ông này nên

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với đối tượng tự khai là Nguyễn Thị V là người đã mua ma túy của Th. và Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn H là các đối tượng đi cùng với Nguyễn Thị V. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong đã lấy lời khai ban đầu nhưng lợi dụng sơ hở V, V, H đã bỏ trốn. Xác minh tại Ủy ban nhân dân xã L và Thị trấn C thì chính quyền địa phương xác định tại địa phương không có ai có tên tuổi và lý lịch như đối tượng khai. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong chưa có căn cứ để xử lý.

Về vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong dán kín, bên trong có chứa mẫu vật hoàn trả lại sau giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh, đây là vật chứng của vụ án liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, Nhà nước cầm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 600.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy mà có, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điều 76; Điều 99; Điều 228 của Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Trần Văn Th 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 04/10/2017. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 600.000 đồng; Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín, bên trong có chứa mẫu vật hoàn trả lại sau giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. (Theo biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong với Chi cục thi hành án huyện Yên Phong ngày 14/12/2017)

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh
- VKS, CA, THADS huyện
- những người tham gia tố tụng
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa